

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 1250/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố T, ngày 14 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm do Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý số: 979/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 5 Đường 210, Khu phố 5, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Thái Thanh Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 5 Đường 210, Khu phố 5, phường A, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Tuyết T và ông Thái Thanh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Lê Thị Tuyết T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 người con chung tên Thái Lê Khánh B, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2012 và Thái Minh K, sinh ngày 18 tháng 3 năm 2016. Ông Thái Thanh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Thái Thanh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc

trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì bà Lê Thị Tuyết T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Thái Thanh Đ.

Bà Lê Thị Tuyết T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Thái Thanh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Lê Thị Tuyết T, ông Thái Thanh Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà Lê Thị Tuyết T, ông Thái Thanh Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2019/0047001 ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Lê Thị Tuyết T, ông Thái Thanh Đ mỗi người 75.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 92, quyển số 01, đăng ký ngày 23 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Khê